

UBND TỈNH HÀ TĨNH  
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNV-XDCQ&TCBC  
V/v rà soát, tổng hợp khối lượng  
thi công Dự án 513

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 9 năm 2022

Kính gửi:

- Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam;
- Xí nghiệp Phát triển Công nghệ trắc địa bản đồ - Chi nhánh Công ty TNHH MTV Trắc địa bản đồ;
- Xí nghiệp Trắc địa ảnh và Thông tin dữ liệu - Chi nhánh Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất và kỹ thuật địa chính;

Để có cơ sở tổng hợp, nghiệm thu khối lượng năm 2022 và xây dựng phương án điều chỉnh, bổ sung khối lượng Dự án 513 trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt, Sở Nội vụ yêu cầu các đơn vị thi công khẩn trương sửa chữa, hoàn thiện sản phẩm Dự án 513 theo ý kiến của Đoàn kiểm tra nghiệm thu cấp nhà nước - Cục Đo đạc Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam (Bộ Tài nguyên và Môi trường) và yêu cầu của Sở Nội vụ tại Văn bản số 1699/SNV-XDCQ&TCBC ngày 12/9/2022; đồng thời, đề nghị các đơn vị thi công tập trung rà soát, tổng hợp khối lượng (kể các khối lượng dự kiến thực hiện) theo các Biểu tổng hợp và Phụ lục gửi kèm. Cụ thể:

**I. Thống kê khối lượng theo các hạng mục trong Thiết kế dự toán-kỹ thuật được phê duyệt:** tổng hợp khối lượng theo **Biểu 1 “Thống kê khối lượng thực hiện theo Thiết kế kỹ thuật dự toán Dự án 513”** và các Phụ lục gửi kèm, trong đó lưu ý, thống nhất một số nội dung như sau:

1. Biểu tổng hợp khối lượng: thống kê khối lượng thi công (bao gồm khối lượng dự kiến) theo từng đơn vị hành chính cấp huyện thuộc gói; nêu rõ lý do của việc tăng/giảm khối lượng so với Thiết kế kỹ thuật - dự toán được phê duyệt; lưu ý không thêm, bớt cột, hàng dữ liệu.

2. Số liệu Mốc địa giới: thống kê theo Phụ lục số 2\_TKKT\_Thongkemoc.

Tài liệu gửi kèm: Ảnh chụp mốc thi công theo từng đơn vị cấp huyện, thống nhất lưu tên file ảnh mốc trùng với tên mốc (ví dụ: 02X(QV-TC).jpg).

3. Số liệu tuyến địa giới: thống kê tại Phụ lục số 3\_TKKT\_Thongketuyen. Riêng đối với nội dung “*Chuyển vẽ đường địa giới hành chính theo kết quả giải quyết tranh chấp, bất cập về đường địa giới hành chính...*” chỉ thống kê các đoạn, tuyến địa giới hành chính có sự sai khác giữa kết quả chuyển vẽ theo kết quả hiệp thương, giải quyết tranh chấp với bản đồ chuyển vẽ 364 (nguồn tài liệu

bản đồ chuyên vẽ 364 do Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh cung cấp<sup>1</sup>); làm rõ số liệu về dân cư, diện tích tự nhiên điều chuyển do sự thay đổi, điều chỉnh đoạn, tuyến địa giới hành chính.

- Tài liệu gửi kèm: 02 file số, gồm:

+ 01 file **gộp** là ranh giới 364 của toàn gói thi công: gồm đường địa giới, mốc, điểm đặc trưng, ghi chú mốc, ghi chú điểm đặc trưng của tất cả các đường địa giới hành chính;

Thông nhất cách đặt tên file: tên gói\_ranhgioi364.dgn

+ 01 file **gộp** là ranh giới đã biên tập của toàn gói thi công: gồm đường địa giới, mốc, điểm đặc trưng, ghi chú mốc, ghi chú điểm đặc trưng của tất cả các đường ĐGH. Đặc biệt lưu ý, đối với các đoạn, tuyến địa giới hành chính có sự thay đổi, điều chỉnh so với đường địa giới hành chính 364, yêu cầu phải thể hiện **màu đỏ, chiều dài (km) tuyến giải quyết** (biểu thị khác màu so với các đoạn, tuyến địa giới hành chính trùng với đường địa giới 364 còn lại).

Thông nhất cách đặt tên file: tên gói\_bientap364.dgn

4. Số liệu bản đồ các cấp: thống kê tại Phụ lục số 4\_TKKT\_Thongkebando; thống kê mảnh bản đồ biên tập theo từng đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh; ghi đầy đủ, chính xác phiên hiệu từng mảnh.

Lưu ý: đối với các đơn vị thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết số 819 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tại cột “Ghi chú” đề nghị ghi rõ tình trạng hồ sơ thực hiện đến giai đoạn hiện nay (đã biên tập, in ấn, nhân bản, ký pháp lý hay mới chỉ biên tập, chưa nhân bản, chưa ký pháp lý...).

- Tài liệu minh chứng: hồ sơ, bản đồ biên tập theo từng đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh (bao gồm 80 đơn vị hành chính cấp xã trước khi sắp xếp theo Nghị quyết số 819).

5. Số liệu về “Lập hồ sơ địa giới hành chính các cấp”: đề nghị các đơn vị làm rõ khối lượng thi công đối với 80 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết số 819 đến nay đã thực hiện ở giai đoạn nào: biên tập, ký ngoại nghiệp, nhân bản, ký nội nghiệp, pháp lý... để có cơ sở xác nhận khối lượng.

6. Đối với khối lượng ngoài danh mục nội dung trong Thiết kế kỹ thuật - dự toán đã được phê duyệt: thống kê theo Phụ lục số 6\_TKKT\_KLngoaidanhmuc; lưu ý không thống kê phần khối lượng bổ sung do thực hiện Nghị quyết số 819.

7. Khối lượng chưa thực hiện: thống kê đầy đủ khối lượng dự kiến thực hiện, lưu ý ghi tại cột ghi chú nội dung “chưa thực hiện”.

8. Hồ sơ, tài liệu minh chứng gửi kèm: giao nộp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, bản đồ chứng minh (toàn bộ tài liệu bằng file số) để làm cơ sở bảo vệ khối lượng thi công của các đơn vị; trường hợp không có tài liệu, hồ sơ chứng minh xem như không thực hiện.

<sup>1</sup> Không lấy nguồn bản đồ từ Phụ lục Thiết kế dự toán kỹ thuật Dự án 513.

**II. Thống kê khối lượng thi công do thực hiện Nghị quyết số 819:** tổng hợp khối lượng theo **Biểu 2 “Thống kê khối lượng thực hiện do Nghị quyết số 819”** và các Phụ lục gửi kèm; phương pháp thống nhất thực hiện như mục I.

Đây là nội dung quan trọng, Sở Nội vụ yêu cầu các đơn vị thi công thực hiện nghiêm túc, khẩn trương, thống nhất theo các biểu mẫu, đảm bảo tiến độ, thời gian; Văn bản (kèm các hồ sơ, tài liệu liên quan, gửi file số) gửi về Sở Nội vụ trước **ngày 15/10/2022** để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Đơn vị kiểm tra, nghiệm thu;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, XDCQ&TCBC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Bùi Quang Dương**

